

# VIỆT NAM TRONG CUỘC CHIẾN THƯƠNG MẠI MỸ-TRUNG

*TS. Nguyễn Thị Kim Nhã-  
Tổng Công ty CP Bảo hiểm Bưu điện*

*TS. Võ Thị Vân Khánh-  
Học viện Tài Chính*

*Tại cuộc họp báo thường kỳ Bộ Ngoại giao Việt Nam chiều 2/8/2018, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Thị Thu Hằng khẳng định: “Những căng thẳng thương mại và vấn đề phát sinh cần phải được giải quyết trên cơ sở tôn trọng các thông lệ và quy định quốc tế, nhằm đảm bảo lợi ích chính đáng của các bên, góp phần duy trì vào ổn định, hợp tác, phát triển thịnh vượng ở khu vực và thế giới”.*

## **1. Bối cảnh và tác động của cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung đến Việt Nam**

Thế giới năm 2018 được đặc trưng bởi 2 xu hướng chủ đạo:

*Một mặt, tiếp nối và là hậu quả của xu hướng mỗi nước đều đề cao lợi ích quốc gia, các vấn đề địa chính trị và quan hệ quốc tế ở nhiều khía cạnh còn phức tạp hơn cả giai đoạn căng thẳng thời "Chiến tranh Lạnh". Với nguyên tắc và mục tiêu “nước Mỹ là trên hết”, Mỹ không chỉ rút khỏi TPP; từ chối Hiệp định Pari về chống biến đổi khí hậu toàn cầu; rút ra khỏi UNESCO và Tổ chức Nhân quyền thế giới của Liên Hợp Quốc, mà còn đã và đang phát động hàng loạt cuộc chiến thương mại giữa Mỹ với các nước xuất siêu vào Mỹ và thúc đẩy đàm phán lại các FTA đã ký với Hàn Quốc, với Canada và Mêhico, cũng như gia tăng sức ép điều chỉnh các nguyên tắc thương mại với EU và Nhật Bản. Cho đến nay, Mỹ đã bước đầu thành công trong tạo lập thỏa thuận thương mại mới với các nước nói trên, dù đang tập trung gây sức ép về thuế nhập khẩu thương mại trong cuộc chiến ngày càng toàn diện với Trung Quốc, đối thủ lớn nhất thách thức nước Mỹ không chỉ về thương mại, mà còn đe dọa tranh giành vị trí số 1 của Mỹ trên thế giới. Bất định địa chính trị trong khu vực và trên toàn cầu tăng lên, các điều kiện huy động vốn trên toàn cầu tiếp tục được thắt chặt có thể dẫn đến những biến động gây xáo trộn trên thị trường tài chính...*

*Mặt khác, mặc dù vẫn chưa bị đẩy lùi, song dường như các rủi ro về tăng trưởng kinh tế toàn cầu đang và sẽ tiếp tục giảm do thế giới tiếp tục ghi*

nhận đà tăng trưởng kinh tế khá đồng đều và duy trì mức lạm phát tích cực từ tất cả các đầu tàu kinh tế lớn, như: Mỹ, Trung Quốc, EU, Nhật Bản. Giá dầu mỏ đã đạt và duy trì ở mức đỉnh cao nhất trong hơn 3 năm qua, có thời điểm đạt đỉnh ở mức trên 80USD/thùng so với mức thấp nhất có lúc dưới 30 USD/thùng của năm trước. Đặc biệt, quá trình tự do hóa và hội nhập quốc tế vẫn nhận được xung lực tích cực từ việc thỏa thuận và ký kết các FTA mới như FTA giữa ASEAN-Hồng Kông tháng 12/2017, CPTP tháng 3/2018, FTA EU với Nhật Bản 18/7/2018 và cả thỏa thuận USMCA (NAFTA mới) giữa Mỹ-Mexico và Canada...

Trong bối cảnh căng thẳng thương mại và rắc rối trong nhóm thị trường mới nổi tăng cao, tại cuộc họp thường niên ở Bali của IMF và Ngân hàng Thế giới (WB) trong tuần đầu tháng 10-2018, Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) lần đầu tiên trong 2 năm vừa hạ dự báo kinh tế toàn cầu tăng trưởng 3,7% trong năm nay và năm sau, thấp hơn so với mức 3,9% theo dự báo của 3 tháng trước đây. Dù tốc độ tăng trưởng kinh tế của năm nay tương đương với năm ngoái và đồng thời được tính toán là ở mức cao nhất tính từ năm 2011, triển vọng tăng trưởng mới cho thấy sự suy giảm sẽ xảy đến và rằng tăng trưởng nói chung đã che giấu đi những yếu kém tại nhiều nước, từ Braxin cho đến Thổ Nhĩ Kỳ. Theo dự báo của IMF, rủi ro đối với tăng trưởng kinh tế toàn cầu đã tăng lên trong 3 tháng gần đây, bao gồm nguy cơ chiến tranh thương mại tăng lên giữa Mỹ và Trung Quốc, lãi suất tăng cao hơn kỳ vọng tiềm ẩn rủi ro khiến cho dòng vốn chạy thoát khỏi các thị trường mới nổi, hậu quả của chính sách thắt chặt tiền tệ do FED và nhiều Ngân hàng Trung ương khác tiến hành sau một thập kỷ duy trì chính sách tiền tệ lỏng lẻo. Nếu Tổng thống Trump thực sự thực thi hết những lời đe dọa của ông, GDP toàn cầu sẽ giảm khoảng 0,8% trong năm 2020 và 0,4% trong dài hạn.

Có thể thấy, cuộc chiến thương mại Mỹ- Trung không chỉ đang và sẽ tiếp tục là điểm nhấn nổi bật trên thị trường quốc tế, mà còn phát đi thông điệp mới về một thế giới đang đứng trước nhiều thay đổi.

Mỹ có dân số gấp 3,5 lần và diện tích rộng gấp khoảng 28 lần Việt Nam; Mỹ chiếm  $\frac{1}{4}$  tổng GDP,  $\frac{1}{5}$  tổng nhập khẩu toàn cầu, là trung tâm tài chính lớn nhất và nguồn động năng phát triển mạnh nhất của thế giới. Việt Nam nhập khẩu 8,1 tỉ đô la từ Mỹ, xuất sang Mỹ 46,5 tỉ đô la. Sau Trung Quốc, Mỹ là đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam, chiếm khoảng 20% xuất khẩu hàng năm của Việt Nam và Việt Nam chiếm 1,3% tổng nhập khẩu

hàng năm của Hoa Kỳ. Hiện Việt Nam xuất khẩu sang Mỹ các mặt hàng dệt may, da giày, điện thoại và linh kiện, thủy sản, gỗ và sản phẩm gỗ, và những sản phẩm nông - lâm - thủy sản khác. Nông sản, đồ uống thuộc nhóm các mặt hàng Việt Nam nhập từ Mỹ. Hoa Kỳ từ 2013 là đối tác toàn diện của VN đối tác thương mại thứ 3, Kim ngạch thương mại hai chiều ước đạt 53 tỷ USD năm 2016; thị trường xuất khẩu và xuất siêu hàng đầu của Việt Nam (30,9 tỷ USD-VN nhập siêu 28 tỷ USD từ TQ). Hoa Kỳ và EU dẫn đầu về nhập khẩu các mặt hàng nông sản của Việt Nam (gỗ và sản phẩm gỗ, hạt điều, hạt tiêu, cà phê và sản phẩm mây tre, cói thảm, cao su, chè và rau quả...). Hoa Kỳ xuất siêu sang Việt Nam về dịch vụ và xếp thứ 8/112 nước có FDI ở Việt Nam, với 815 dự án, tổng vốn 10,07 tỷ USD. Hơn 1,5 triệu Việt Kiều ở Mỹ chiếm hơn 40% tổng kiều hối về VN hàng năm. TP.HCM nhận 60% kiều hối hàng năm của cả nước. Hơn 31.000 sinh viên Việt Nam hiện đang học tập tại Hoa Kỳ. Việt Nam - Hoa Kỳ sau 22 năm thiết lập quan hệ đã có Hiệp định thương mại song phương BTA và những cam kết thông qua WTO, đang khởi động lại Hội đồng Hiệp định khung về thương mại và đầu tư song phương (TIFA).

Trung Quốc là thị trường lớn nhất về nông nghiệp Việt Nam, chiếm tỷ trọng 74% tổng kim ngạch XK hàng rau quả của cả nước. Với dung lượng thị trường lớn, nhu cầu cao, Trung Quốc đang nhập khẩu hầu hết các loại hoa quả của Việt Nam như vải, nhãn, dưa hấu, thanh long, xoài... Ở chiều ngược lại, Việt Nam cũng nhập khẩu lượng lớn hàng hóa từ Trung Quốc. Tính chung sáu tháng đầu năm 2018, kim ngạch thương mại hai chiều đạt 47,7 tỷ USD. Trong đó kim ngạch XK từ Việt Nam sang Trung Quốc đạt 16,63 tỷ USD, tăng 28%; kim ngạch nhập khẩu từ thị trường Trung Quốc đạt 31,08 tỷ USD, tăng 15,6% so với cùng kỳ. Dự báo năm 2018, kim ngạch thương mại song phương Việt Nam-Trung Quốc sẽ chạm mốc 100 tỷ USD và Trung Quốc sẽ là đối tác thương mại đầu tiên của Việt Nam lập được kỷ lục này.

Chiến tranh thương mại Mỹ-Trung đã và đang diễn biến một cách khó lường và có thể có những tác động sau với Việt Nam:

- Sự suy giảm dòng hàng từ Trung Quốc vào Mỹ và ngược lại đồng nghĩa với tạo thêm khoảng trống thị trường, mở ra cơ hội cho DN Việt và các nước khác tăng cường đầu tư, nâng cấp và liên kết chuỗi sản phẩm mới để sản xuất và xuất khẩu sản phẩm sang Mỹ và Trung Quốc. Đây là cơ hội để mở rộng xuất khẩu sang Mỹ lấp chỗ trống hàng Trung Quốc bị suy giảm do tăng Mỹ thuế; Các ngành hàng như lắp ráp đồ điện tử, các loại chip, chất bán dẫn,

hàng may mặc, da giày, sản xuất đồ chơi trẻ em, đồ dùng thể thao, đồ gỗ nội thất... của Việt Nam có cơ hội rất lớn trong việc giành thêm thị phần từ Trung Quốc tại thị trường Mỹ cũng như thu hút thêm vốn FDI. Đồng thời, các DN Việt có thể thêm cơ hội mua rẻ hơn những mặt hàng của Trung Quốc (như động cơ, thiết bị...) khó xuất sang Mỹ. Tuy nhiên, khi mặt hàng cơ khí, các thiết bị, linh kiện từ Trung Quốc khó xuất hơn sang Mỹ thì sẽ tràn sang Việt Nam và cạnh tranh với hàng Việt. Điều này sẽ khiến doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam gặp nhiều khó khăn.

- Hàng Trung Quốc có thể mượn đường và xuất xứ từ Việt để xuất sang Mỹ. Điều này khiến DN Việt vừa bị giảm thị phần, vừa có thể bị oan và tăng nguy cơ bị trừng phạt từ Mỹ.

- Nguy cơ Việt Nam phải nhập siêu các loại nguyên liệu và hàng từ Trung Quốc cũng sẽ rất lớn; Chủ tịch Hiệp hội Dệt May Việt Nam cho rằng, thời gian qua đã có sự dịch chuyển về số lượng đơn đặt hàng từ Trung Quốc sang Việt Nam và xu hướng này sẽ tiếp tục gia tăng nếu cuộc chiến thương mại tiếp tục diễn ra. Vì vậy cần cảnh giác với chiêu “núp bóng”, lấy thị trường Việt Nam làm chỗ né xuất xứ rồi xuất khẩu hàng dệt may sang Mỹ;

- Đặc biệt, sức ép tăng lãi suất đồng USD của Mỹ và giảm giá đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc sẽ cùng hợp lực làm tăng sức ép lên tỷ giá VND. Nếu kéo dài xu hướng ổn định tỷ giá, sự bất lợi về xuất khẩu của hàng Việt sẽ đậm nét hơn và sức cản thu hút dòng FDI vào Việt Nam cũng sẽ lớn dần lên. Điều này đồng nghĩa với khả năng thu hẹp sản xuất và xuất khẩu của khu vực đầu tư trực tiếp nước ngoài vì các nhà đầu tư này không muốn bị thiệt hại về tỷ giá khi đầu tư vào Việt Nam. Sức ép giảm giá VND (tức tăng lạm phát) sẽ gia tăng cùng chiều với sự gia tăng nhập siêu và khan hiếm ngoại tệ, cũng như quy mô dòng chảy ngược USD ra ngoài biên giới trước. Khi đó, áp lực lạm phát trong nước sẽ là thách thức lớn nhất của nửa cuối năm 2018.

- Những căng thẳng do chiến tranh thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc cũng như giữa Mỹ với nhiều nước khác tiếp tục kéo dài và leo thang, sẽ khiến các hoạt động đầu tư, sản xuất bị trì hoãn, kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, thậm chí rơi vào suy thoái, khiến xuất khẩu và tăng trưởng kinh tế của Việt Nam cũng bị ảnh hưởng. Hàng hóa của Trung Quốc bị hạn chế khi vào Mỹ do thuế đánh cao và sẽ phải tìm cách “tràn” sang các thị trường khác, trong đó dễ dàng nhất là những nước có chung biên giới như Việt Nam bằng cả đường chính ngạch và tiểu ngạch, gây áp lực cạnh tranh lớn lên hàng hóa

trong nước. Sản xuất của Trung Quốc bị đình trệ cũng ảnh hưởng đến nhu cầu nhập khẩu của nước này từ Việt Nam. Một lượng doanh nghiệp Trung Quốc sẽ bị phá sản, khiến một bộ phận lao động mất việc làm và tảo di kiếm sống ở các vùng biên giới, đặt ra cho chúng ta những vấn đề cần lưu tâm về an ninh, xã hội..

- Yêu cầu chuẩn bị kỹ các kịch bản tình huống, tăng năng lực phản ứng chính sách và phản ứng thị trường, linh hoạt các giải pháp ứng phó cần thiết, duy trì động lực cho phát triển kinh tế Việt Nam từ khu vực DN FDI cũng ngày càng bức thiết hơn...

Ngày 12/6 vừa qua, một số doanh nghiệp sản xuất thép tại Hoa Kỳ đã nộp yêu cầu điều tra, áp dụng biện pháp chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá, thuế chống trợ cấp tới Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đối với sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Việt Nam... Cục Phòng vệ thương mại (Bộ Công Thương) cho biết, ngày 27/7/2018, Bộ Thương mại Mỹ (DOC) đã quyết định khởi xướng điều tra chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá (CBPG) và thuế chống trợ cấp (CTC) đối với sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Việt Nam do nghi ngờ có sự lẩn tránh thuế CBPG và CTC đối với sản phẩm thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Hàn Quốc và thuế CBPG đối với thép chống ăn mòn nhập khẩu từ Đài Loan (Trung Quốc). Một số sản phẩm thép của Việt Nam đang đối diện với nguy cơ bị EC áp dụng biện pháp tự vệ chính thức sau ngày 3/2/2019. Ngày 26/3/2018, Ủy ban châu Âu (EC) quyết định khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp tự vệ đối với 28 nhóm sản phẩm thép nhập khẩu do lo ngại sự gia tăng nhập khẩu có thể gây thiệt hại đến sản xuất trong nước. Căn cứ quy định của WTO về việc loại trừ các nước đang phát triển không phải áp dụng biện pháp tự vệ nếu có thị phần nhập khẩu dưới 3%, Việt Nam chỉ bị áp dụng biện pháp hạn ngạch thuế quan đối với 3/23 nhóm sản phẩm bao gồm, thép cán nguội hợp kim và không hợp kim, thép tấm mạ kim loại, thép không gỉ cán nguội dạng tấm và thanh. Tuy nhiên, trong thời gian điều tra, nhập khẩu 3 nhóm sản phẩm này từ Việt Nam tăng vượt mức 3%, Việt Nam sẽ đối mặt với nguy cơ không được loại trừ khi EC quyết định áp dụng biện pháp tự vệ chính thức. Đối với 20 nhóm sản phẩm còn lại, trong thời gian áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời, nếu nhập khẩu các sản phẩm này từ Việt Nam vào EU tăng vượt mức 3%, thì sẽ có thêm sản phẩm thép bị áp dụng biện pháp tự vệ chính thức.

Lãnh đạo Tổng cục Hải quan: cho biết vừa qua đã phối hợp với Bộ Công an phát hiện, bắt giữ và khởi tố một số vụ hàng hóa làm giả xuất xứ Việt Nam. Cụ thể, các đối tượng nước ngoài móc nối với doanh nghiệp Việt Nam làm giả xuất xứ Việt Nam đối với các mặt hàng không phải Việt Nam sản xuất nhằm được hưởng các ưu đãi thuế quan ở các nước nhập khẩu. Ví dụ về sản phẩm nhôm khi nhập vào thị trường Mỹ, nếu của Việt Nam sản xuất chỉ chịu mức thuế 15% nhưng nếu là sản phẩm của Trung Quốc phải chịu thuế nhập khẩu tới 374%. Cơ quan Hải quan đã phối hợp với Công an ngăn chặn một vụ việc nhập khẩu nhôm tại Bà Rịa - Vũng Tàu lên tới hàng trăm ngàn tấn, trị giá 2 tỉ USD. Tổng cục Hải quan đánh giá đây là một dạng tội phạm, nhưng chế tài xử lý chưa có, trong khi nó đang ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích quốc gia

Việt Nam sẽ phải đối diện với không ít thách thức nếu kinh tế thế giới chịu biến động bởi cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung. Không những vậy, đây còn là hai đối tác thương mại lớn nhất của Việt Nam cho nên chắc chắn sự tác động sẽ trực tiếp và nhanh hơn nhiều.

Về tổng thể, diễn biến cuộc chiến thương mại trong thời gian sắp tới sẽ rất phức tạp, cả về số lượng mục tiêu mặt hàng và mức độ, cả về ảnh hưởng liên đới, lợi hay hại...Cuộc chiến thương mại trực tiếp giữa Mỹ và các nước ASEAN có thể sẽ không diễn ra chừng nào các nước này không tham gia vào việc bán hàng cho Trung Quốc sang thị trường Mỹ.

Theo Trung tâm thông tin và dự báo kinh tế xã hội (NCIF - Bộ Kế hoạch & Đầu tư) do cuộc chiến tranh thương mại Mỹ-Trung, GDP Việt Nam giảm 0,03% năm 2018; mức giảm tăng lên 0,09% vào 2019 và đạt đỉnh điểm sụt 0,12% vào 2020-2021. Mức tác động sẽ giảm dần các năm sau đó.

Tuy nhiên, cuộc chiến cũng tạo những cơ hội cho Việt Nam và nếu chúng ta biết tận dụng sẽ đem lại hiệu quả vượt mong đợi.

Khi hàng Trung Quốc bị hạn chế vào thị trường Mỹ và ngược lại, sẽ là cơ hội cho tất cả các hàng hóa không bị đánh thuế vào 2 thị trường này, trong đó có hàng hóa Việt Nam.

Bên cạnh đó, cuộc chiến này còn thúc đẩy chuyển dịch nhanh hơn dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài từ Trung Quốc và Mỹ sang các nước trong khu vực và Việt Nam cũng là một điểm đến lý tưởng trong mắt các nhà đầu tư nước ngoài.

Cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung càng kéo dài và càng mở rộng danh mục tăng thuế từ nhóm công nghệ, kỹ thuật cao sang các nhóm ngành hàng khác... càng có thể làm đứt đoạn hoặc dịch chuyển chuỗi cung ứng liên kết cũ, hình thành hoặc làm sâu sắc hơn các liên kết mới với các đối tác không bị ảnh hưởng bởi tăng thuế. Nói cách khác, có thể xuất hiện những đảo chiều hoặc bẻ ghi dòng FDI khu vực và thế giới theo hướng né các thị trường đang chịu mức thuế cao, dồn tụ vào các nước ít có có nguy cơ áp thuế-bảo hộ nhiều hơn. VN có thể tang thu hút FDI này từ Mỹ và Trung Quốc.

Cơ hội để các doanh nghiệp Việt Nam có thể tận dụng gia tăng xuất khẩu sang Mỹ khi hàng Trung Quốc chịu thuế tùy thuộc những sản phẩm bị đánh thuế là hàng mà VN có xuất và có khả năng cạnh tranh hay không. Hiệp hội Da giày - Túi xách Việt Nam (Lefaso) và Hiệp hội Dệt May Việt Nam nhận định, trong gói 50 tỷ USD phẩm mà Trung Quốc chịu thuế trừng phạt đợt đầu, các mặt hàng tương tự của Việt Nam xuất sang Mỹ năm 2017 chỉ có trị giá 1,2 tỉ USD và 5 tháng đầu năm 2018 cũng chỉ 545 triệu USD). Khi Mỹ tiếp tục áp thuế vào hàng Trung Quốc lan sang các nhóm ngành hàng khác như giày dép, quần áo..., thì ngành da giày xuất khẩu của Việt Nam sẽ có đơn hàng tăng đột biến từ Trung Quốc chuyển sang Việt Nam. Tuy nhiên, đây cũng là thách thức cho doanh nghiệp Việt Nam trước các áp lực về đất đai xây dựng nhà máy, lao động...

Chiến tranh thương mại khiến hai nước Mỹ - Trung đều nâng các mức thuế nhập khẩu nên dòng chảy thương mại tôm giữa Mỹ và Trung Quốc chậm lại. Các nước cung cấp tôm cho Trung Quốc như Canada, Nga, Úc, và Niu Dilan, và các nước cung cấp tôm cho Mỹ như Indonesia, Thái Lan, Mexico, Brazil và Việt Nam sẽ được lợi. Gói 200 tỷ USD Mỹ áp thuế các mặt hàng Trung Quốc gồm đồ nội thất, nông sản và thủy sản. Trong đó, áp thuế 10% đối với các sản phẩm tôm của Trung Quốc với các mã HS 03061700, 16052105, 16052110, 16052905, 16052910. Đây cũng là các sản phẩm có thế mạnh của Việt Nam trên thị trường Mỹ. Nên đây có thể được coi là lợi thế cho Việt Nam tăng xuất những mặt hàng này sang Mỹ. Hơn nữa, tôm Việt Nam đã có một vị thế nhất định với người tiêu dùng Mỹ nên khi nguồn cung từ Trung Quốc sụt giảm, nhà nhập khẩu Mỹ sẽ chọn Việt Nam là nguồn cung thay thế. Do phải chịu thuế cao khi XK sang Mỹ, Trung Quốc cũng sẽ giảm NK tôm nguyên liệu để chế biến và tái XK. Điều này có thể ảnh hưởng tới XK tôm nguyên liệu Việt Nam sang Trung Quốc. Trong khi, NK tôm nguyên

liệu tươi/sống/đông lạnh (HS 03) chiếm tới 94% tổng XK tôm Việt Nam sang Trung Quốc năm 2017.

Trong bối cảnh chiến tranh thương mại, những hàng rào kỹ thuật gắt gao hơn với hàng Việt Nam khi XK sang cả hai thị trường này. Mỹ sẽ kiểm tra chặt chẽ hơn về xuất xứ tôm từ Việt Nam. Cũng có khả năng DN tôm Trung Quốc sẽ “mượn” Việt Nam để lấy xuất xứ và xuất đi Mỹ. Đây cũng là cơ hội để các DN Việt Nam khẳng định vị trí của mình, nâng cao chất lượng và minh bạch hóa nguồn gốc sản phẩm để có thể giành được thị phần từ Trung Quốc trên thị trường Mỹ.

## **2. Một số đối sách và thông điệp với cuộc chiến**

Nhằm giảm thiệt hại từ cuộc chiến thương mại, Việt Nam cần:

- Kiểm soát chặt hàng nhập khẩu để tái xuất;
- Nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm;
- Nâng cao nhận thức, hiểu biết về luật lệ thương mại quốc tế cũng như luật lệ thương mại của các nước xuất khẩu sang để tránh thiệt hại không đáng có.
- Tuyên truyền, tổ chức các hội thảo, phổ biến các kiến thức hội nhập cho doanh nghiệp.
- Bố trí thị trường xuất khẩu hợp lý, tránh tập trung chủ yếu vào một vài thị trường gây ra tình trạng xuất khẩu tăng đột biến, tạo có cho các nước nhập khẩu tiến hành khởi xướng điều tra.
- DN cũng cần chủ động cập nhật danh mục hàng hóa bị áp thuế của cả Mỹ và Trung Quốc cũng như động thái tăng tỷ giá đồng USD và NDT để có đối sách kịp thời; Không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm, có kế hoạch bài bản để chinh phục và chiếm lĩnh thị trường”;
- Bộ Công Thương chủ động, phối hợp các bộ, ngành liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, cung cấp thông tin cho hiệp hội, ngành hàng, doanh nghiệp xuất nhập khẩu với thị trường này về nội dung cam kết trong khuôn khổ Hiệp định Thương mại tự do ASEAN-Trung Quốc (ACFTA), WTO và các hiệp định, thỏa thuận thương mại song phương giữa hai nước. Tăng cung cấp thông tin kịp thời về thị trường, hàng hóa, thương nhân... để DN Việt Nam chủ động đẩy mạnh xuất khẩu sang thị trường này; Tận dụng bằng được

những cơ hội từ cuộc xung đột này để bứt phá, nhất là cần có chính sách hỗ trợ cho nền kinh tế tư nhân phát triển, để doanh nghiệp trong nước mạnh lên;

Nhìn chung, trong thời gian tới, Mỹ sẽ vẫn là thị trường xuất khẩu và xuất siêu lớn nhất, còn Trung Quốc và Hàn Quốc vẫn là thị trường nhập khẩu và nhập siêu lớn nhất của Việt Nam. Cả Chính phủ và doanh nghiệp cần chủ động có nhiều kịch bản đối phó kịp thời với những diễn biến khó lường của thị trường và thiên tai, biến đổi khí hậu, tình hình khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp; dự địa chính sách hạn hẹp (nhất là trong bối cảnh nợ công tăng nhanh), nguồn lực tài chính quốc gia hạn chế và yêu cầu đẩy nhanh tái cơ cấu trên nhiều lĩnh vực; hệ thống tài chính vẫn phụ thuộc nhiều vào khu vực ngân hàng, khả năng giảm lãi suất cho vay bị hạn chế bởi vấn đề nợ xấu và lạm phát, sở hữu chéo.

Cuộc chiến thương mại Mỹ-Trung và khủng hoảng KTTG hiện đại đang và sẽ gửi đi các thông điệp mới:

*Thứ nhất*, không có ngoại lệ đồ võ và khủng hoảng cho bất kỳ mô hình kinh doanh và quan hệ nhà nước nào, kể cả các đại gia và cường quốc kinh tế hàng đầu thế giới;

*Thứ hai*, yêu cầu phối hợp hài hoà sử dụng bàn tay Nhà nước và bàn tay Thị trường trong một mô hình Nhà nước kiểu mới;

*Thứ ba*, coi trọng tính đồng bộ và chú ý đến tính 2 mặt của các giải pháp chính sách, nhằm đa dạng hoá và phối hợp hiệu quả các nguồn lực trong nước và quốc tế trong quản lý phát triển và vượt qua khủng hoảng;

*Thứ tư*, tăng cường dự báo, thông tin, bảo vệ người tiêu dùng và giữ vững lòng tin trên thị trường tài chính; sự chuyển hóa giữa nợ công-nợ tư và vai trò của khủng hoảng tài chính đối với khủng hoảng chu kỳ, bất ổn vĩ mô, xã hội và chính trị;

*Thứ năm*, đề cao yêu cầu phát triển bền vững, tăng trưởng xanh, hài hòa lợi ích, đặt lợi ích quốc gia là trên hết.

Đặc biệt, cần quán triệt 5 đột phá quan trọng về nhận thức theo tinh thần Đại hội XII: 1) Lý luận cần điều chỉnh thích hợp với thực tiễn; xây dựng chuẩn giá trị quốc gia; 2). Mục tiêu tăng trưởng không phải là số 1, mà là ổn định vĩ mô; 3). Giảm tỷ trọng & nâng cao hiệu quả Kinh tế nhà nước, đầu tư công, linh hoạt chủ đạo DNNN, không ngộ nhận công cụ với mục tiêu; Cải thiện môi trường đầu tư; khích lệ tinh thần khởi nghiệp, bản lĩnh và quyết tâm

đổi mới và phát triển; 4). Không để lợi ích nhóm, tư duy nhiệm kỳ cho phối chi phối chính sách và quá trình tái cấu trúc nền kinh tế; tăng cường bảo vệ lợi ích quốc gia; 5) Đổi mới và chống tham nhũng trong công tác cán bộ, chống chạy chức và không để tội phạm tham nhũng hạ cánh an toàn.../.